

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **11/2021/DS-ST**
Ngày: 26/8/2021
V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Xuân Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Giới;

2. Ông Lưu Xuân Giới.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7, ngày 06 tháng 8 và ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-DS, ngày 07/10/2020, về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-DS, ngày 15/6/2021, và các Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H.

Địa chỉ cư trú: Khu Y, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn Th.

Nơi ĐKKHKT: Khu 2, phường B, thị xã Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ tạm trú: Khu Y, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, các tài liệu kèm theo đơn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, được chị Nguyễn Thị

Hiện trình bày như sau:

Do có mối quan hệ giữa chị Nguyễn Thị H (chị H) và anh Trần Văn Th (anh Th) nên anh Th có nhờ chị H vay hộ tiền và chị H đã dùng tiền của mình cho anh Th vay số tiền 102.000.000đồng vào thời điểm trước ngày 11/8/2011, sau đó anh Th trả cho chị H 40.000.000đồng còn nợ lại 62.000.000đồng, để đảm bảo rõ ràng nên ngày 11/8/2018 chị H và anh Th thống nhất lập Giấy vay tiền theo đó anh Th vay tiền của chị H 62.000.000đồng, thời hạn trả là một năm kể từ ngày 11/8/2018, không tính lãi xuất và không có người làm chứng. Kể từ khi hết thời hạn vay một năm theo như thỏa thuận, anh Th không chịu trả tiền cho chị H mặc dù chị H đã đòi nhiều lần, chị H đã khởi kiện vụ án đến Tòa án buộc anh Th phải trả cho chị H toàn bộ số tiền còn nợ là 60.000.000đồng do anh Th sau đó tiếp tục trả chị 2.000.000đồng và tiền lãi phát sinh do chậm trả tiền theo lãi xuất nợ quá hạn của Ngân hàng kể từ ngày 12/8/2019 đến khi anh Th trả hết nợ.

** Trong bản tự khai, trình bày, Bị đơn, anh Th thừa nhận anh có nợ chị H 62.000.000đồng được thể hiện tại Giấy vay tiền đề ngày 11/8/2018, nguồn gốc của số nợ này là chị H đã ép anh viết giấy nợ 102.000.000đồng, sau đó vào khoảng tháng 7/2018 anh có trả chị H hai lần được 40.000.000đồng, còn nợ lại 62.000.000đồng, anh Th cho rằng hiện tại không có khả năng trả tiền chị H vì kinh tế khó khăn.*

Tại Biên bản phiên họp về kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 03/6/2021, chị Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Th phải trả cho chị toàn bộ số tiền còn nợ là 60.000.000đồng, tuy nhiên chị không tính lãi anh Th do chậm trả tiền từ ngày 12/8/2019 đến khi trả hết nợ như yêu cầu ban đầu nữa; Anh Trần Văn Th thừa nhận nợ chị H 60.000.000đồng và trình bày chưa có khả năng, điều kiện trả tiền chị H đồng thời nhất trí việc chị H thay đổi về việc không tính lãi xuất do chậm trả tiền từ 12/8/2019 nữa, tuy nhiên anh Th vẫn cho rằng số tiền anh nợ chị H là do chị H ép viết giấy vay nợ.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn, chị H giữ nguyên yêu cầu của mình như tại phiên họp về kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 03/6/2021, đồng thời khẳng định khi chị yêu cầu anh Th trả tiền và viết giấy vay nợ thì anh Th tự viết giấy vay sau đó mang đến phòng ở của chị lúc đó chỉ có hai người không có người nào khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến về việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Thư ký cơ bản đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đảm bảo quyền lợi của đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, vụ án còn để quá hạn luật định. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, buộc anh Trần Văn Th có trách nhiệm trả cho chị H 60.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy :

[1] Về tố tụng : Tòa án thụ lý vụ án với quan hệ pháp luật : “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Điều 463 Bộ luật dân sự (BLDS) 2015 ; Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS)

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị H với anh Trần Văn Th là tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản được quy định cụ thể về trách nhiệm trả nợ tại khoản 1,4 Điều 466 BLDS 2015.

Quá trình giải quyết vụ án các đương sự trình bày về việc có lập Giấy vay tiền vào ngày 11/8/2018, theo đó có ghi nhận thời hạn trả nợ một năm kể từ ngày lập giấy vay, không thỏa thuận lãi xuất và không có người làm chứng, tuy nhiên riêng với anh Th cho rằng mình bị chị H ép viết giấy vay nợ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị H đối với anh Th về số tiền vay 60.000.000đồng, HĐXX thấy rằng: Tại các bản khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, chị H yêu cầu anh Th phải trả cho chị 60.000.000đồng. Thực tế giữa hai bên đã phát sinh quyền và nghĩa vụ sau khi lập Giấy vay tiền có chữ ký xác nhận của người vay và người cho vay tiền. Phiên tòa lần thứ nhất ngày 08/7/2021 do Bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh Th đều thừa nhận có nợ tiền chị H 60.000.000đồng, nay vì khó khăn chưa có điều kiện trả số tiền còn nợ như yêu cầu của chị H. Đối với việc anh Th cho rằng anh ký vào Giấy vay tiền ngày 11/8/2018 là do bị chị H ép viết giấy vay nợ, HĐXX thấy rằng lời khai này không có cơ sở bởi anh Th là người trưởng thành và nếu có sự việc đó anh Th có nhiều lựa chọn cách giải quyết chứ không thể lấy lý do đó để chối bỏ trách nhiệm trả nợ, hơn nữa lúc viết giấy chỉ có hai người, chị H là phụ nữ không thể ép được anh Th viết giấy vay tiền, thậm chí anh Th cho rằng lúc đó có một người làm chứng là anh V sinh năm 1984 ở phường H thị xã Đ nhưng khi Tòa án xác minh tại địa phương thì người này không có thật.

Do đó, căn cứ vào Giấy vay tiền ngày 11/8/2018 giữa hai bên thể hiện anh Trần Văn Th còn nợ chưa thanh toán cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 60.000.000 đồng. Căn cứ Điều 274, 275 Bộ luật dân sự, anh Trần Văn Th có nghĩa vụ phải thanh toán số tiền còn nợ này cho chị Nguyễn Thị H.

[4] Đối với tiền lãi: Khi khởi kiện vụ án và quá trình giải quyết vụ án, chị H không có quan điểm thống nhất về yêu cầu anh Th phải trả tiền lãi phát sinh do chậm trả tiền, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, chị H không yêu cầu anh Th phải trả khoản tiền lãi do chậm trả tiền mà chỉ yêu cầu anh Th phải trả cho chị 60.000.000đồng tiền gốc nên HĐXX không đề cập đến vấn đề tiền lãi.

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn không có yêu cầu phản tố, HĐXX không đề cập đến.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn được chấp nhận, Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: khoản 3 Điều 26 ; Điểm a khoản 1 Điều 35 ; Điểm a khoản 1 Điều 39 ; Khoản 3 Điều 144 ; Khoản 1 Điều 147 ; Điều 227 ; Điều 228 ; Khoản 1,2,3 Điều 264 ; Điều 266 ; Điều 271; khoản 1 Điều 273 BLTTDS.

- Căn cứ vào các Điều, 274, 275, 276, 357, 463,466,468 BLDS.

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử :

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, chị Nguyễn Thị H.

Buộc anh Trần Văn Th có trách nhiệm thanh toán trả cho chị Nguyễn Thị H 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

-Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Buộc anh Trần Văn Th phải chịu 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; Trả lại chị Nguyễn Thị H 1.550.000đ (*một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000240, ngày 07/10/2020.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt Nguyên đơn, vắng mặt Bị đơn. Báo cho Nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/8/2021), báo cho Bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx Đông Triều ;
- Nguyên đơn, Bị đơn;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Xuân Diễn

